

HÓA ĐƠN BÁN HÀNG

Bản thể hiện của hóa đơn điện tử

Ngày 30 tháng 09 năm 2026

Ký hiệu: 2C26MAD

Số: 44451

Đơn vị bán hàng: HỘ KINH DOANH NGUYỄN CAO ÁNH DƯƠNG

Mã số thuế: 067191004523

Địa chỉ: TDP 2, Phường Bắc Gia Nghĩa, Tỉnh Lâm Đồng

Tên khách hàng:

Tên đơn vị: Trường mầm non Sơn Ca

Mã số thuế: 6400136736

Địa chỉ: Thôn 10, Xã Đức An, Lâm Đồng

Điện thoại:

Hình thức thanh toán: TM/CK

| STT                          | Tên hàng hóa, dịch vụ   | Đơn vị tính | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền |
|------------------------------|-------------------------|-------------|----------|---------|------------|
| 1                            | 2                       | 3           | 4        | 5       | 6 = 4 x 5  |
| 1                            | Bí đỏ                   | Kg          | 17       | 18.000  | 306.000    |
| 2                            | Bột ngọt                | Kg          | 0,4      | 60.500  | 24.200     |
| 3                            | Dầu ăn                  | Lít         | 3,5      | 53.000  | 185.500    |
| 4                            | Gạo tẻ máy              | Kg          | 26,05    | 18.000  | 468.900    |
| 5                            | Gừng củ                 | Kg          | 0,2      | 35.000  | 7.000      |
| 6                            | Hành khô                | Kg          | 0,5      | 35.000  | 17.500     |
| 7                            | Hạt nêm Aji-ngon        | Kg          | 0,6      | 68.000  | 40.800     |
| 8                            | Muối hạt                | Bịch        | 1        | 6.000   | 6.000      |
| 9                            | Muối iốt                | Bịch        | 0,5      | 6.000   | 3.000      |
| 10                           | Ngò rí                  | Kg          | 0,2      | 40.000  | 8.000      |
| 11                           | Nước mắm nam ngư đệ nhị | Chai        | 0,9      | 22.000  | 19.800     |
| 12                           | Rau cải ngọt            | Kg          | 15       | 16.000  | 240.000    |
| 13                           | Sữa chua vinamilk       | Hộp         | 302      | 6.500   | 1.963.000  |
| 14                           | Thịt bò                 | Kg          | 2,5      | 275.000 | 687.500    |
| 15                           | Thịt nạc                | Kg          | 5,4      | 150.000 | 810.000    |
| 16                           | Tiêu xay                | Kg          | 0,1      | 150.000 | 15.000     |
| 17                           | Trứng gà công nghiệp    | Quả         | 340      | 3.500   | 1.190.000  |
| 18                           | Tỏi ta                  | Kg          | 0,2      | 55.000  | 11.000     |
| 19                           | Đường cát               | Kg          | 0,6      | 28.000  | 16.800     |
| Tổng tiền hàng hóa, dịch vụ: |                         |             |          |         | 6.020.000  |

Số tiền viết bằng chữ: Sáu triệu không trăm hai mươi nghìn đồng

Người mua hàng

Người bán hàng

Signature valid

Ký bởi NGUYỄN CAO ÁNH DƯƠNG

Ký ngày 30/09/2026